

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2023/HS -ST

Ngày: 26 - 9- 2023

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Sỹ Thắng

2. Bà Hoàng Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Sơn - Thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yên - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Tất T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tất G và bà Lê Thị T; vợ: Lê Thị T, có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 19 ngày 13/5/1998 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong THADS ngày 15/4/1999). Bản án số 24 ngày 22/8/2001 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong phần THADS ngày 24/9/2003 và chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2003). Ngày 21/4/2008 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép vũ khí thô sơ (đã nộp xong ngày 22/4/2008). Ngày 15/9/2020 Công an phường Q, thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản (đã nộp xong ngày 21/10/2020). Tạm giữ: ngày 04/7/2023; tạm giam ngày 10/7/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Trần Thị H - sinh năm 1982 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số nhà 80/5, tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Quảng Xương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Lê Tất T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 02h ngày 04/7/2023, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đi từ nhà ở thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa theo quốc lộ 1A đến huyện Q, mục đích để tìm nhà dân sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, T quan sát thấy cửa phòng khách của gia đình chị Trần Thị H mở, cổng đóng nhưng có tường rào thấp dễ trèo, T liền dựng xe ngoài đường rồi lên lút trèo qua tường rào đi vào trong phòng khách. Quan sát thấy xung quanh không có ai, T liền lấy đi 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch của gia đình chị H đang để trên kệ gỗ kê giữa gian phòng khách. T nhanh chóng bê chiếc tivi treo qua hàng rào ra ngoài, để lên xe mô tô và chở đi lên khu vực thành phố Thanh Hóa tìm chỗ bán nhưng chưa bán được. Đến 06h00 ngày 04/7/2023, chị Trần Thị H phát hiện gia đình đã bị mất chiếc tivi nên đã đến Công an thị trấn T và Công an huyện Q trình báo vụ việc. Đến khoảng 9h40' cùng ngày, T đến Công an thị trấn T, huyện Quảng Xương đầu thú, giao nộp chiếc tivi trộm cắp được và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên. Công an thị trấn T đã chuyển vụ việc đến cơ quan CSĐT công an huyện Quảng Xương để giải quyết theo thẩm quyền.

Theo báo cáo của chị Trần Thị H, tài sản chị bị mất là 01 chiếc tivi Panasonic 55 inch mua năm 2019, thời điểm bị mất trị giá khoảng 5.000.000đ.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 06/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương kết luận giá trị 01 chiếc tivi của chị Huệ bị trộm cắp trị giá 4.100.000đ.

Ngày 11/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp chị H. Chị H đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) mà T điều khiển đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra T khai báo sau khi trộm được chiếc tivi nhưng không bán được, T đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông đi đường không quen biết tại khu vực ngã 4 giáp ranh giữa thành phố T và huyện Q để lấy tiền tiêu. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm vật chứng nhưng không thu được.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS-QX ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hoá truy tố Lê Tất T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Công nhận bị hại chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai bị hại cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 02h ngày 04/7/2023 tại số nhà 80/05, tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, Thanh Hóa, Lê Tất T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc tivi Panasonic 55 inch của chị Trần Thị H trị giá 4.100.000đ. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tất T có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đ- ọc qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất vụ án: Đây là vụ trộm cắp tài sản đ- ọc thực hiện vào buổi tối, bị cáo lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ nhà (không đóng cửa), đã tiếp cận, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải đ- ọc xử lý nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và cũng từng bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không chịu cải sửa, xem thường pháp luật, tiếp tục liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân xấu của bị cáo, thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo một phần vì thành khẩn khai báo, ra đầu thú, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bố mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương và Bằng khen trong kháng chiến chống mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Theo báo cáo của bị hại chị Trần Thị H tài sản bị Tâm trộm cắp chị đã nhận lại đầy đủ và không có đề nghị hay thắc mắc gì, nghĩ nên công nhận chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản.

[6]. Bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội ít nghiêm trọng, nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Lê Tất T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”
- Xử phạt: Lê Tất T 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản.

- □n phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc bản án hoặc niêm yết bản án./

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

